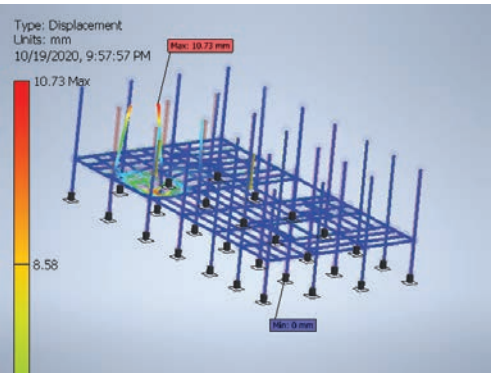
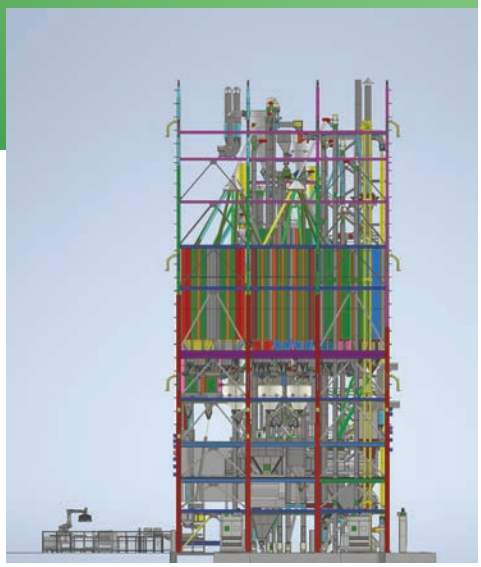
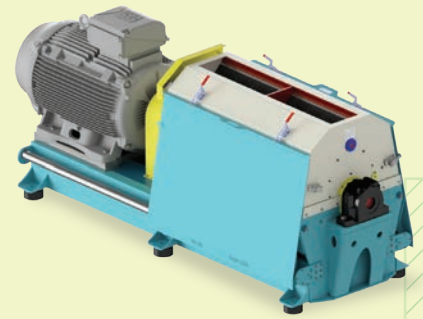
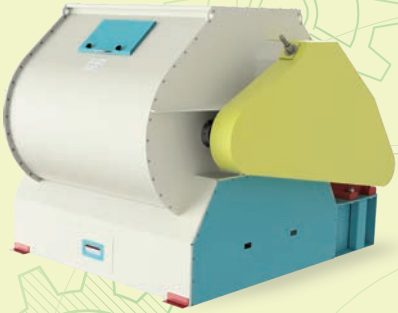
THIẾT KẾ - CHẾ TẠO & CHUYỂN GIAO

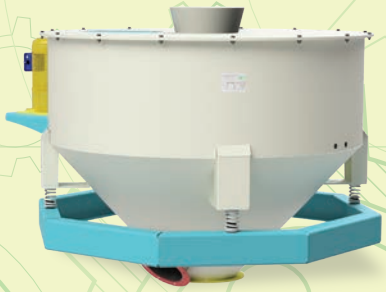


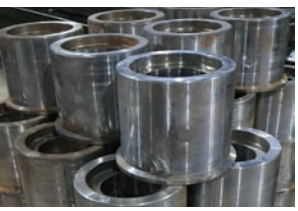
















HAAN I&M CO., LTD

GIẢI PHÁP DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHĂN NUÔI

CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO & KINH DOANH MÁY CÔNG NÔNG NGHIỆP HÀ AN
HA AN INDUSTRY AGRYCULTURE MACHINE BUSINESS AND MANUFACTURE COMPANY LIMITED



GIỚI THIỆU

Thành lập vào năm 2009, cùng khát vọng làm chủ công nghệ từ thiết kế, chế tạo đến lắp đặt đồng bộ, tự động hóa các dây chuyền thiết bị.
Với nhà xưởng được đầu tư quy mô máy móc cùng trang thiết bị chuẩn hóa, đảm bảo việc sản xuất dây chuyền giải pháp phục vụ cho các ngành kinh doanh chính của Hà An với chất lượng tốt nhất

Công ty TNHH Chế tạo và Kinh doanh máy công nông nghiệp Hà An cung cấp các giải pháp chính bao gồm:
- Giải pháp Sản xuất các cấu kiện kim loại; Sản xuất thùng, bin silo và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại.
- Dây chuyền thiết bị sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm dạng Viên - Bột
- Dây chuyền sản xuất thức ăn chăn nuôi thủy sản, tự động hóa tối tân
- Lắp đặt thiết bị hệ thống kho xá như đầu cấp, đầu rút, hệ thống Silo,…
- Dây chuyền chế biến gỗ CN dạng sấy và ép gỗ, nhà phân phối độc quyền các thiết bị trong ngành từ thương hiệu Nhật Bản: Adpec tại Việt Nam
- Dây chuyền Ép, đùn vật liệu thay thế gỗ tự nhiên

QUÁ TRÌNH
HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN

2009

Thành lập vào năm 2009, cùng khát vọng đem giải pháp cho ngành thức ăn chăn nuôi, hệ thống kho xá cho các doanh nghiệp tại Việt Nam
Công ty TNHH Chế tạo và kinh doanh máy công nông nghiệp Hà An không ngừng cải thiện quy mô cũng như năng lực sản xuất

2013

Hợp tác chiến lược :
Thực hiện lắp đặt kho xá: Công ty CP Việt Pháp; Công ty CP CN Sinh học Tân Việt
Thực hiện cung cấp dây chuyền thiết bị thức ăn chăn nuôi: Công ty TNHH Thiên Tôn

2015

Hợp tác chiến lược :
Thực hiện cung cấp dây chuyền thiết bị thức ăn chăn nuôi: Công ty CP CN Dinh dưỡng Việt Nhật, Công ty sản xuất TM An Phát, Công ty TNHH Giang Hồng, Công ty SX TM Minh Phương
Thực hiện lắp đặt kho xá: Công ty CP Đức Minh
Cung cấp thiết bị chế biến gỗ dạng viên: Công ty Cp XNK nhựa Lâm Phúc

2016

Hợp tác chiến lược :
Thực hiện lắp đặt kho xá: Công ty CP Đầu tư SVIETNAM

2018

Hợp tác chiến lược :
Thực hiện cung cấp dây chuyền thiết bị thức ăn chăn nuôi: Crowfeed Miền Bắc, UJU Vina Thái Nguyên, KKF, HTX Quế Hồi
Thực hiện lắp đặt kho xá: Công ty TNHH Tân Phương Đông, Công ty SX - TM An Phát, Công ty TNHH Phú Sỹ

2019

Hợp tác chiến lược :
Thực hiện cung cấp dây chuyền thiết bị thức ăn chăn nuôi: Công ty TNHH Tùng Lâm
Thực hiện lắp đặt kho xá: Khatoco
Thiết bị dây chuyền, băng tải: Yamashin Giken - Nhật Bản

2020

Hợp tác chiến lược :
Thực hiện cung cấp dây chuyền thiết bị thức ăn chăn nuôi: Dược phẩm thú Y HN - CN Hưng Yên, Công ty Việt Nhật, Nông Sản Phú Giá
Thực hiện lắp đặt kho xá: Cargill VN, TNHH Tuấn Minh, Livabin, Greenfarm
Thiết bị dây chuyền, băng tải: Yamashin Giken - Nhật Bản

2021

Ký kết thỏa thuận chuyển giao công nghệ máy cán sơn/keo và máy sấy bằng tia UV mang thương hiệu của tập đoàn ADPEC - Nhật Bản tại Việt Nam

THIẾT BỊ

VẬN CHUYỂN NGUYÊN LIỆU

1. GẦU TẢI
2. XÍCH TẢI
3. VÍT TẢI
4. BĂNG TẢI

KẾT NỐI

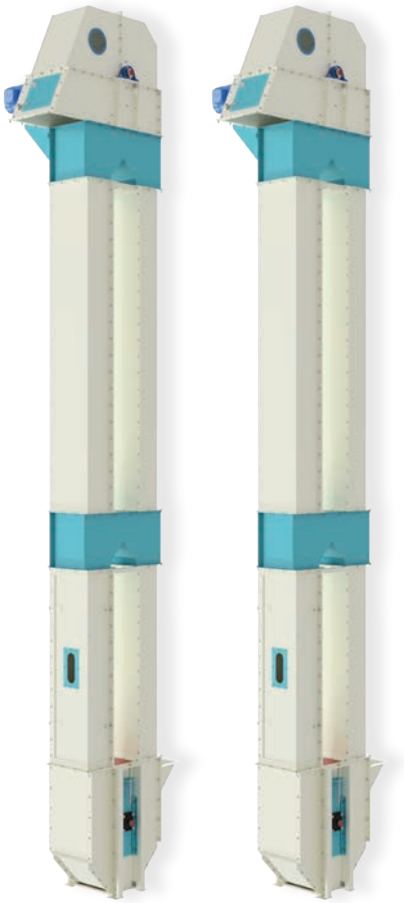
1. THIẾT BỊ ĐIỀU HƯỚNG
2. THIẾT BỊ ĐÓNG MỞ DÒNG NGUYÊN LIỆU
3. MIỆNG XẢ HÀNG RƠI
(LOADING SPOUTS)

XỬ LÝ

1. THIẾT BỊ LỌC BỤI
2. THIẾT BỊ SÀNG TẠP CHẤT
3. THIẾT BỊ NGHIỀN
4. THIẾT BỊ TRỘN
5. THIẾT BỊ LÀM MÁT COOLER
6. THIẾT BỊ CHỨA/LƯU TRỮ
7. ÉP VIÊN, ÉP ĐÙN
8. SÀNG PHÂN LOẠI VIÊN
9. CÂN ĐÓNG BAO
10. ROBOT VẬN HÀNH



THIẾT BỊ
VẬN CHUYỂN NGUYÊN LIỆU



GẦU TẢI

Chất liệu: Thép, INOX

Sử dụng trong vận chuyển nguyên liệu hạt, bột theo phương thẳng đứng

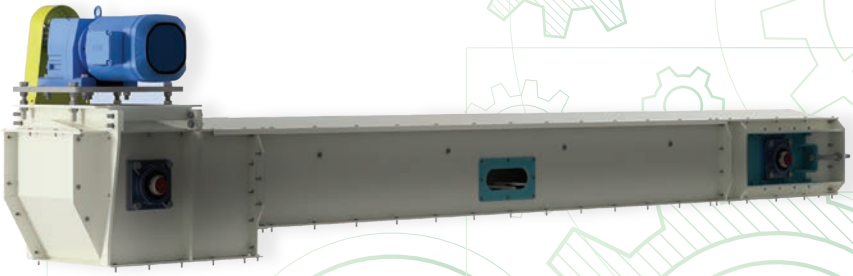
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Tốc độ m/s	Băng tải	Gáo gầu
1	BH5	15	2	B150	120x95
2	BH271	40	2	B250	200x115
3	BH360	100	2	B300	280x160
4	BH405	150	2	B350	338x168
5	BH450	180	2	B400	368x168

XÍCH TẢI

Chất liệu: Thép, INOX

Sử dụng trong vận chuyển nguyên liệu hạt, bột theo phương ngang



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Tốc độ m/phút
1	XTKH20	20-40	Max 18
2	XTKH60	40-80	Max 18
3	XTKH80	80-120	Max 18
4	XTKH100	120-150	Max 18
5	XTKH150	150-180	Max 18

THIẾT BỊ
VẬN CHUYỂN NGUYÊN LIỆU

BĂNG TẢI

Chất liệu: Thép

Dùng vận chuyển nguyên liệu hạt, bột theo phương ngang, thường được sử dụng vận chuyển các loại nguyên liệu kích thước lớn, hạn chế vỡ trong quá trình vận chuyển



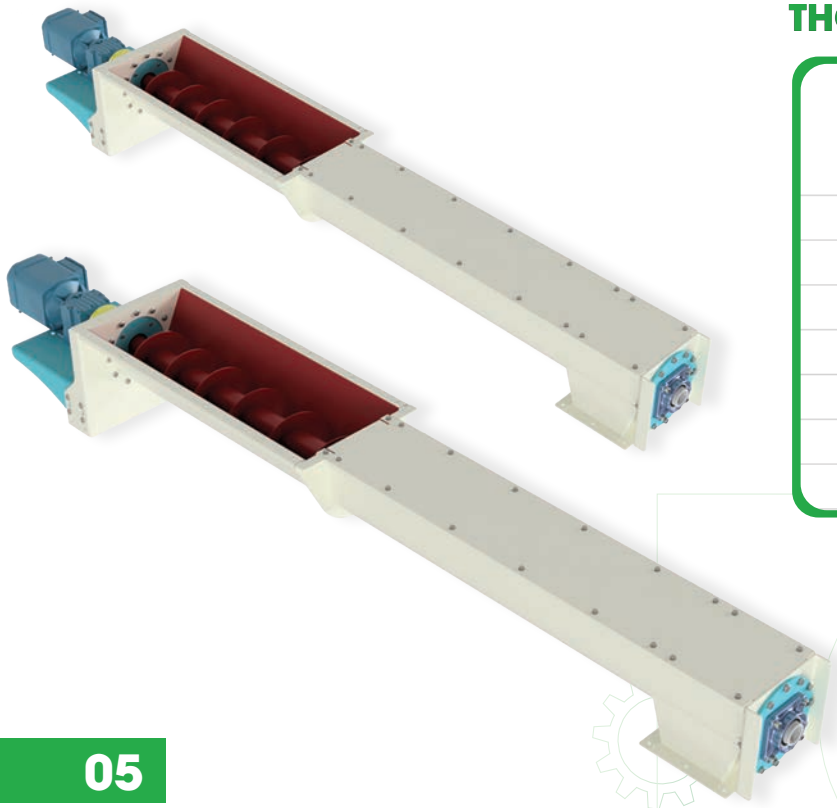
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Tốc độ m/phút
1	BT20	20-40	Max 72
2	BT60	40-80	Max 72
3	BT80	80-120	Max 72
4	BT100	120-150	Max 72
5	BT150	150-180	Max 72

VÍT TẢI

Chất liệu: Thép, INOX

Sử dụng trong vận chuyển nguyên liệu hạt, bột trong phạm vi ngắn



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Tốc độ Vòng/phút
1	SCH114	5-10	100-450
2	SCH140	10-20	100-450
3	SCH160	20-30	100-450
4	SCH200	30-40	100-250
5	SCH250	40-100	50-150
6	SCH300	60-120	50-150
7	SCH400	100-180	50-100

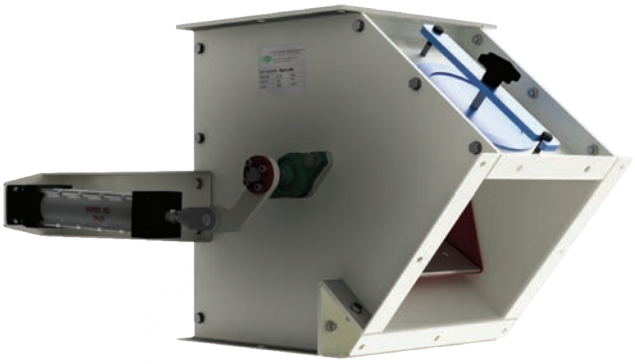
THIẾT BỊ ĐIỀU HƯỚNG

VAN CHIA 2

Sử dụng trong chia hướng nguyên liệu hạt và bột

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Cylanh khí nén
1	VC2_160	15	50x200
2	VC2_200	40	50x200
3	VC2_250	60	50x200
4	VC2_300	80	50x200
5	VC2_350	100	50x200
6	VC2_400	150	63x200
7	VC2_500	180	63x300





VAN CHIA ĐA HƯỚNG

Sử dụng trong chia đa hướng nguyên liệu hạt và bột

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Đầu ra (O)	Tốc độ Vòng/phút
1	VC200xO	40	4-20	2-4
2	VC250xO	80	4-20	2-4
3	VC300xO	120	4-20	2-4
4	VC350xO	150	4-20	2-4
5	VC400xO	180	4-20	2-4

VAN CÁNH KHẾ (AIRLOCK)

Tách, điều tiết dòng nguyên liệu hạt và bột

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Công suất động cơ	Tốc độ Vòng/phút
1	VCK200	20	0.75	72
2	VCK240	60	0.75	72
3	VCK300	80	1.5	72
4	VCK340	120	1.5	72
5	VCK400	180	1.5	72



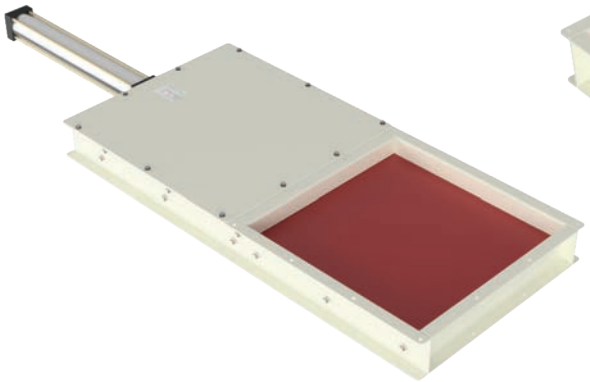
THIẾT BỊ KẾT NỐI
ĐÓNG MỞ NGUYÊN LIỆU

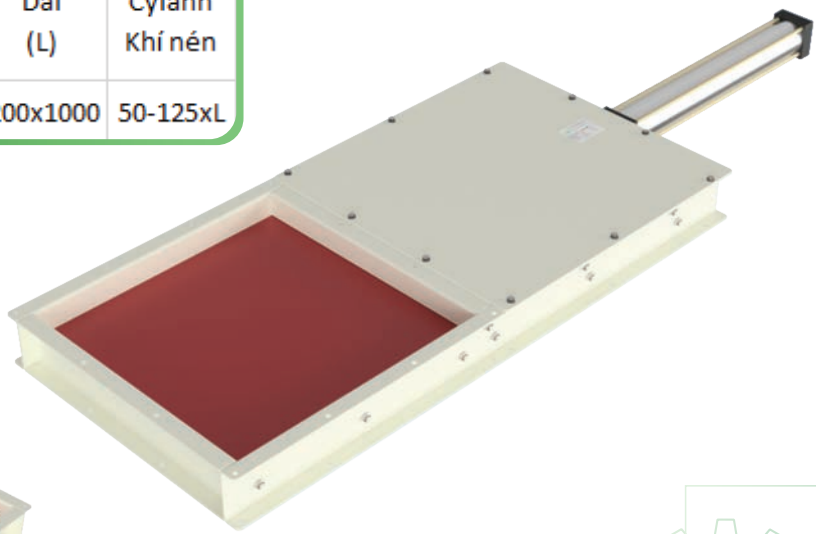
VAN CỬA TRƯỢT

Sử dụng đóng, mở nguyên liệu hạt và bột trong Bin chứa

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Rộng (W)	Dài (L)	Cylanh Khí nén
1	SLG WxL	15-180	200-1000	200x1000	50-125xL





VAN BƯỚM / VAN QUAY

Sử dụng đóng, mở nguyên liệu hạt và bột trong Bin chứa

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Cylanh Khí nén
1	RG500x500	60	63x400
2	RG600x600	80	63x500
3	RG700x700	100	80x550
4	RG800x800	120	80x600
5	RG900x900	150	80x650
6	RG1x1	180	100x700



THIẾT BỊ XỬ LÝ
1. LỌC BỤI



LỌC BỤI TÚI VẢI

Sử dụng trong công đoạn lọc bụi mịn

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/phút	Túi lọc (n)
1	FEn	15-1500	6-500

CYCLON

Sử dụng trong công đoạn lọc bụi thô

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giây	Đường kính (D)
1	CyDx1	15-600	500-2500
2	CyDx2	200-1200	500-2500
3	CyDx4	800-2000	500-2500



THIẾT BỊ XỬ LÝ
2. SÀNG LỌC NGUYÊN LIỆU

SÀNG RÁC

Sử dụng trong công đoạn lọc hạt, cục theo yêu cầu

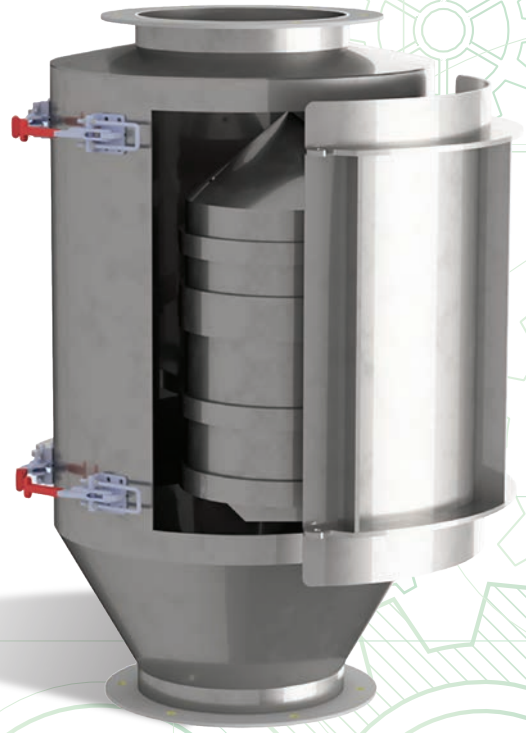


THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/giờ	Số tầng	Động cơ Kw	Quạt hút m3/giờ
1	STC1500	80	1	0.75-1.5	0
2	STCx2	60-120	2	1.5-3	11,000
3	STCx3	60-120	3	1.5-3	11,000

NAM CHÂM

Sử dụng loại bỏ sắt lẫn trong nguyên liệu



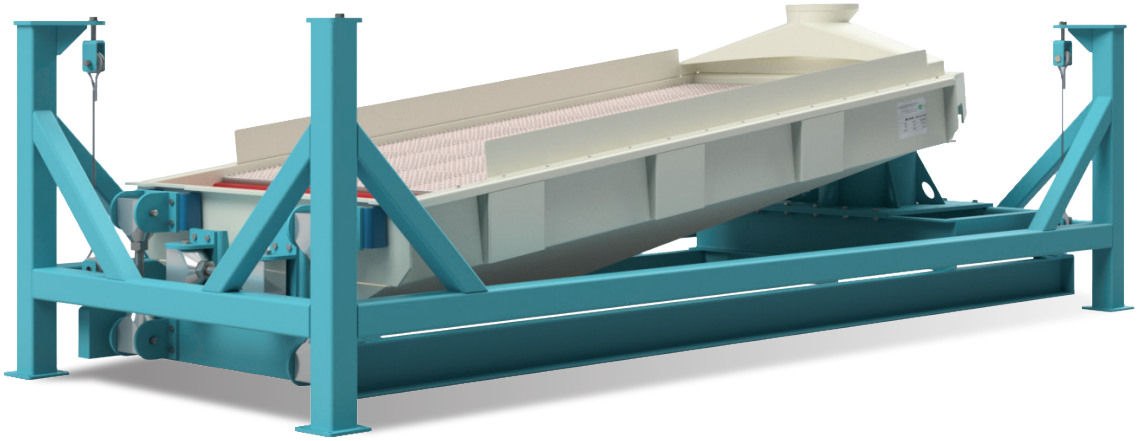
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất m3/Giờ	Đường kích ống vào, ra	Lực hút (Gauss)
1	NCTrD250	80	250	3000-80000
2	NCTrD350	150	350	8000-15000
3	NCZ	80	250	3000-80000

THIẾT BỊ XỬ LÝ
3. PHÂN LOẠI KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

SÀNG LẮC

Sử dụng trong công đoạn lọc hạt, cục theo yêu cầu



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Kiểu	Nguyên lý	Công suất m3/giờ	Số tầng	Động cơ Kw
1	SPLV	Sàng lắc	Lắc	10-20	2	4
2	SPLVx3		Lắc	10-20	3	5.5
3	SPLD	Sàng quay	Ly tâm	10-20	1	1.5
4	SPLDx2		Ly tâm	10-20	2	1.5

SÀNG QUAY

Sử dụng trong công đoạn lọc hạt, cục theo yêu cầu





MÁY NGHIỀN TỐC ĐỘ CAO Model : TAGH

ƯU ĐIỂM

- Hiệu suất cao, giải bột nghiền rộng từ 0.8 - 5 mm
- Điện năng tiêu thụ thấp, kết cấu ổn định mang lại tuổi thọ cao, độ ồn thấp
- Ứng dụng cho tất cả các ngành nghề

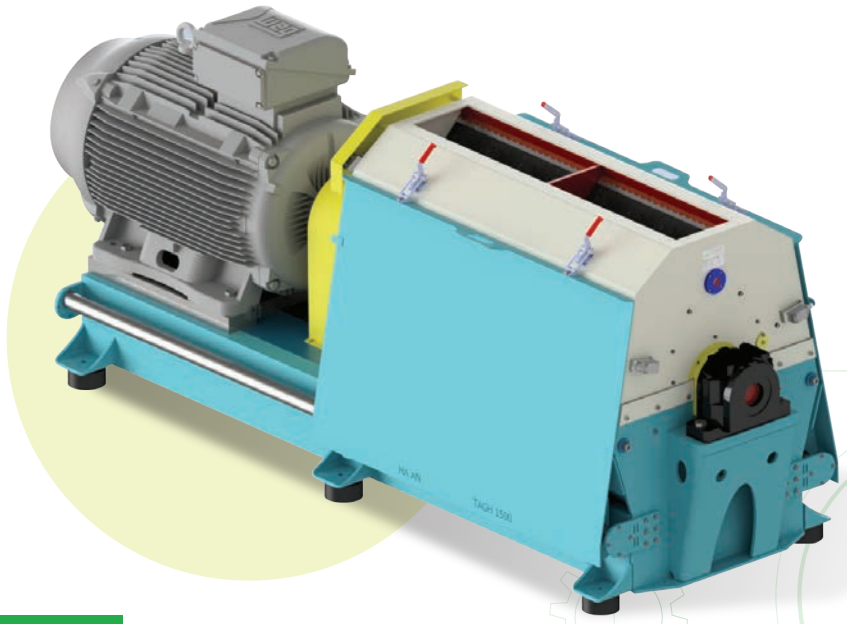


THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Công suất nghiền T/giờ (Lưới sàng D2.5)	Buồng nghiền rộng (mm)	Công suất Motor (kw)	Tốc độ trục chính (r/min)
1	TAGH450	4-6	450	55	2950
3	TAGH600	5-8	600	75	2950
4	TAGH750	8-11	750	90	2950
5	TAGH900	9-12	900	132	2950
6	TAGH1150	11-14	1150	160	2950
7	TAGH1500	17-20	1500	200	2950
8	TAGH2000	20-25	2000	250	2950

Model: TAGH - 900

CÔNG SUẤT NGHIỀN TẤN/H (LƯỚI SÀNG D2.5)	9-12
BUỒNG NGHIỀN RỘNG (mm)	900
CÔNG SUẤT MOTOR (Kw)	110
TỐC ĐỘ TRỤC CHÍNH (r/min	2950



Model: TAGH - 1500

CÔNG SUẤT NGHIỀN TẤN/H (LƯỚI SÀNG D2.5)	17-20
BUỒNG NGHIỀN RỘNG (mm)	1500
CÔNG SUẤT MOTOR (Kw)	200
TỐC ĐỘ TRỤC CHÍNH (r/min	2950

MÁY NGHIỀN TRANG TRẠI

Model : HMD

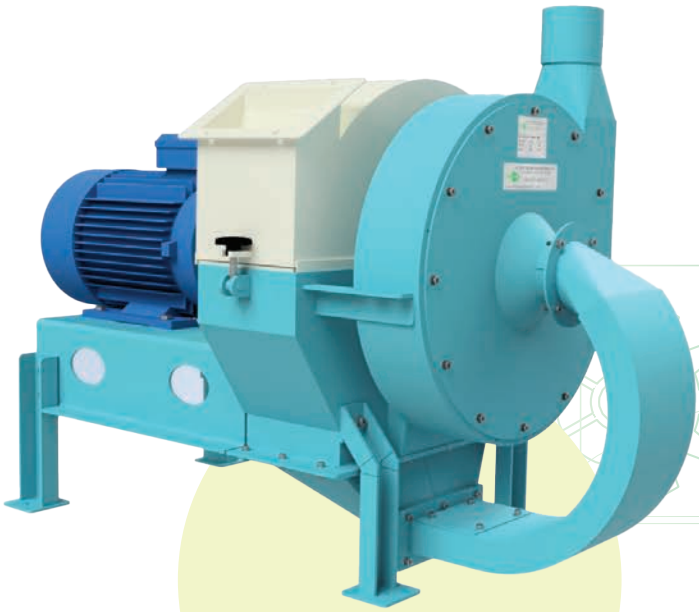
Model: HMD - 180

CÔNG SUẤT NGHIỀN TẤN/H (LƯỚI SÀNG D2.5)	1-1.5
BUỒNG NGHIỀN RỘNG (mm)	210
CÔNG SUẤT MOTOR (Kw)	15
TỐC ĐỘ TRỤC CHÍNH (r/min	2950



ƯU ĐIỂM

- Mang lại hiệu suất cao, Dễ dàng lắp đặt và vận hành
- Điện năng tiêu thụ thấp, Tối ưu thiết bị đi kèm
- Ứng dụng cho tất cả các ngành nghề



Model: HMD - 320

CÔNG SUẤT NGHIỀN TẤN/H (LƯỚI SÀNG D2.5)	1.5-2
BUỒNG NGHIỀN RỘNG (mm)	320
CÔNG SUẤT MOTOR (Kw)	22
TỐC ĐỘ TRỤC CHÍNH (r/min	2950

MÁY BĂM



THIẾT BỊ XỬ LÝ
5. TRỘN NGUYÊN LIỆU

MÁY TRỘN NẰM
1 trục mái chèo mã MXT

ƯU ĐIỂM

- Độ tin cậy cao. Hệ số trộn đều CV<5%. Tỷ lệ thu hồi đạt trên 98%
- Điện năng tiêu thụ thấp, kết cấu ổn định mang lại tỏi tho cao
- Ứng dụng cho tất cả các ngành nghề



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TT	Model	Thể tích buồng trộn (m3)	Công suất trộn T/mẻ	Thời gian trộn (giây)	Công suất Motor (kw)	Tốc độ trục chính (r/min)
1	MXT1	2	1	240	15	50
3	MXT15	3	1.5	240	22	50
4	MX2	4.5	2	240	30	40
5	MXT3	7	3	240	45	33



MÁY TRỘN NẰM
2 trục

ƯU ĐIỂM

- Độ tin cậy cao. Hệ số trộn đều CV<4%. Tỷ lệ thu hồi đạt trên 98%
- Điện năng tiêu thụ thấp, kết cấu ổn định mang lại tỏi tho cao
- Ứng dụng cho tất cả các ngành nghề

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TT	Model	Thể tích buồng trộn (m3)	Công suất trộn T/mẻ	Thời gian trộn (giây)	Công suất Motor (kw)	Tốc độ trục chính (r/min)
1	MX15Tx2	3	1.5	180	19	50
3	MX2Tx2	4	2	180	22	50
4	MX3Tx2	6.5	3	180	45	33
5	MX4Tx2	9	4	180	55	33
6	MX5Tx2	11	5	180	75	33
7	MX6Tx2	14	6	180	90	33

MÁY TRỘN ĐỨNG
Model : MixP

ƯU ĐIỂM

- Chi phí thấp, Đáp ứng trong ứng dụng thủ công
- Sử dụng trong ngành SXTA Chăn nuôi trang trại , thực phẩm, phân bón, vật liệu xây dựng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TT	Model	Thể tích buồng trộn (m3)	Công suất trộn T/mẻ	Thời gian trộn (giây)	Công suất Motor (kw)	Tốc độ trục chính (r/min)
1	MixP500	1	0.5	360	5.5	450
2	MixP750	1.5	0.75	360	7.5	450
3	MixP1	1.9	1	360	7.5	450
4	MixP2	4	2	360	11	450

THIẾT BỊ XỬ LÝ
6. XỬ LÝ NHIỆT

COOLER (BUỒNG LẠNH)

Sử dụng trong công đoạn xử lý nhiệt, rút độ ẩm

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Nguyên lý	Công suất m3/giờ	Chuyển động	Lưu lượng (m3/phút)
1	CL19	Trượt	17	* Cylanh khí * Động cơ	250-300
2	CL21	Trượt	21	* Cylanh khí * Động cơ	350-370
3	CL25	Trượt	30	* Cylanh thủy lực * Động cơ	450-530
4	CLR19	Quay	17	* Cylanh khí	150-200



NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG

- Rút độ ẩm xuống thấp, trong môi trường không khí có độ ẩm cao
- Cơ cấu rải, xả liệu đều cho sản phẩm đầu ra ổn định tránh ẩm mốc

MÁY SẤY

1 trục / 2 trục



THIẾT BỊ XỬ LÝ
7. CÂN ĐÓNG BAO

CÂN ĐÓNG BAO

Sử dụng trong công đoạn cân đóng





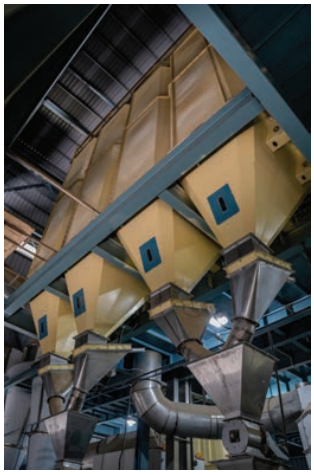
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	Model	Nguyên lý	Đầu cân	Công suất Bao/phút	Dải cân	Dung sai (gam)
1	CDBHB	Băng	1	5	20-50	+-150
2	CDBHBx2	Băng	2	10	20-50	+-150
3	CDBH	Rơi	1	7	20-50	+-100
4	CDBHx2	Rơi	2	14	20-50	+-100
5	CDBHS	Vít	1	5	20-Jan	+-10

THIẾT BỊ XỬ LÝ
8. THÙNG BIN CHỨA NGUYÊN LIỆU

HỆ THỐNG BIN/ THÙNG CHỨA

Lưu trữ nguyên liệu

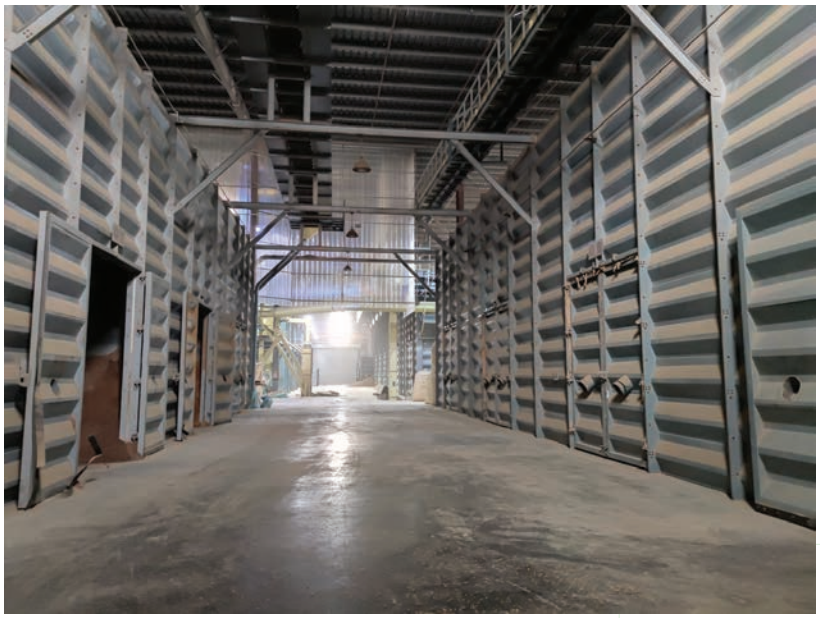


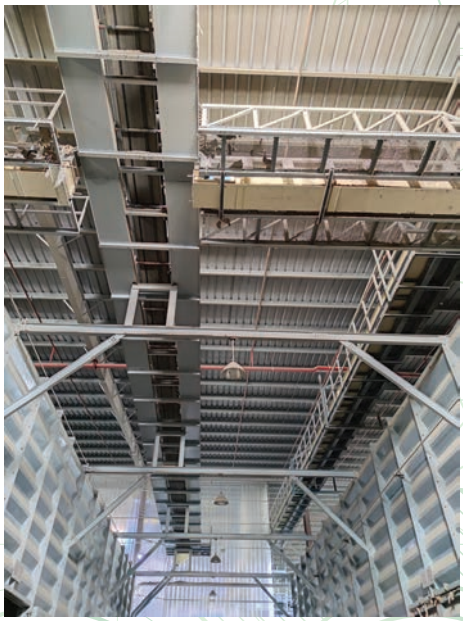




HỆ THỐNG KHO XÁ

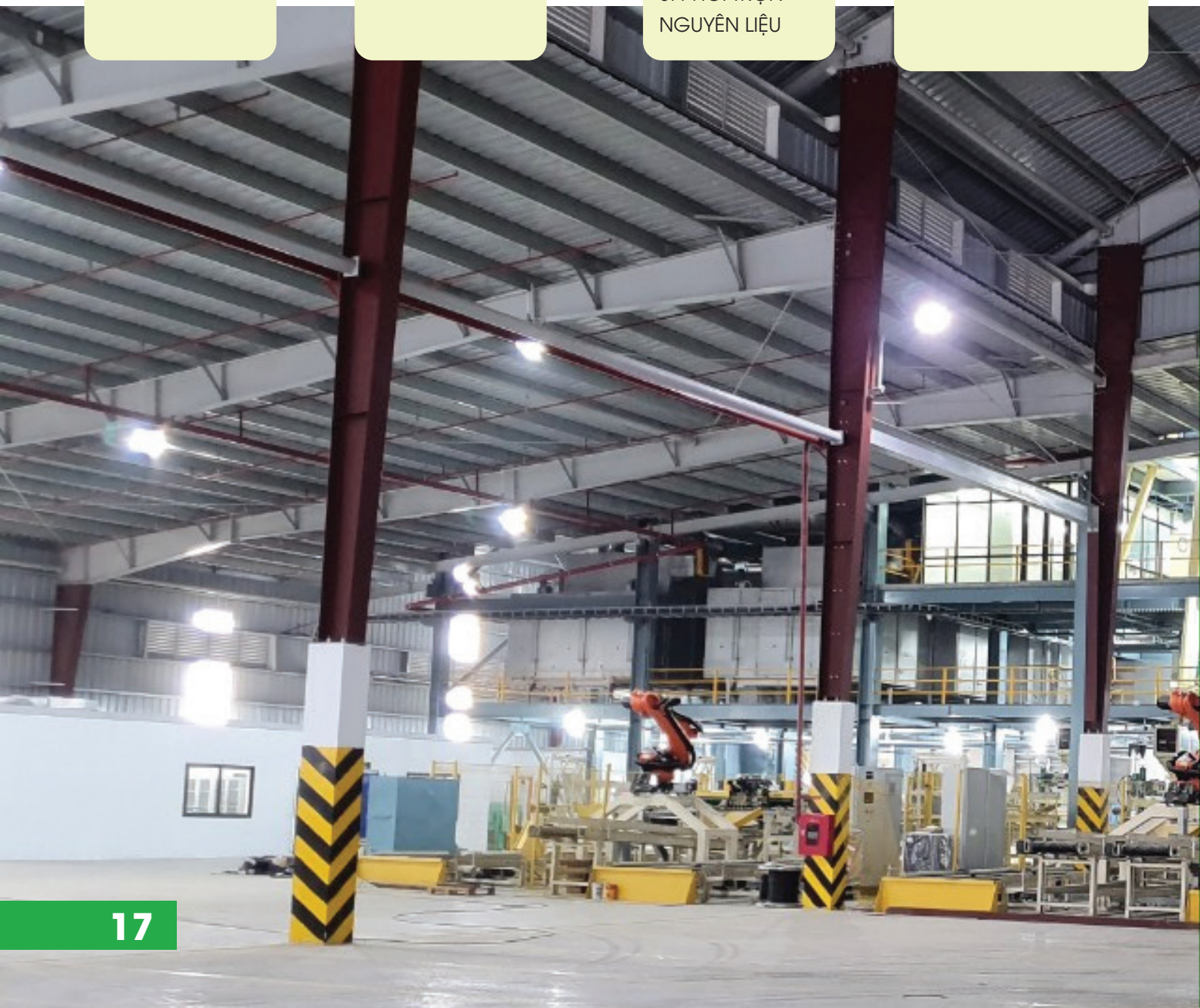
Lưu trữ nguyên liệu





CỤM THIẾT BỊ

1. NẠP	2. NGHIỀN	3. CÂN PHỐI TRỘN	4. ÉP VIÊN,ÉP ĐÙN LÀM NGUỘI,RÚT ẨM
HỆ THỐNG NẠP LIỆU THÔ/BỘT NẠP SẴN	HỆ THỐNG MÁY NGHIỀN NGUYÊN LIỆU THEO KÍCH THƯỚC YÊU CẦU	1. HỆ THỐNG BIN CHỨA 2. CÂN NGUYÊN LIỆU 3. PHỐI TRỘN NGUYÊN LIỆU	HỆ THỐNG MÁY LÀM CHÍN NGUYÊN LIỆU VÀ ÉP THÀNH VIÊN THEO KÍCH THƯỚC YÊU CẦU



HAAN I&M CO., LTD

5. THÀNH PHẨM ĐÓNG BAO

6. ROBOT XẾP BAO

HỆ THỐNG MÁY CHIA VIÊN THÀNH PHẨM THEO CÁC KÍCH CỠ YÊU CẦU ĐÓNG BAO TỰ ĐỘNG



CỤM THIẾT BỊ NGHIỀN

NGUYÊN LÝ

- Phương pháp nghiền búa, nghiền ma sát (đĩa), nghiền búa ly tâm (nghiền siêu mịn)
+ Nguyên liệu kích thước lớn đi qua (Cấp liệu nghiền : điều tiết dòng nguyên liệu) xuống (Máy nghiền). Tại đây nguyên liệu được nghiền thành kích thước nhỏ hơn và chưa trong (Phễu thu nguyên liệu). Vít tải/xích tải bên dưới phễu sẽ đưa nguyên liệu sang công đoạn tiếp theo



LỌC BỤI TÚI VẢI - QU



CỤM THIẾT BỊ CẤP LIỆU - MÁY NGHIỀN



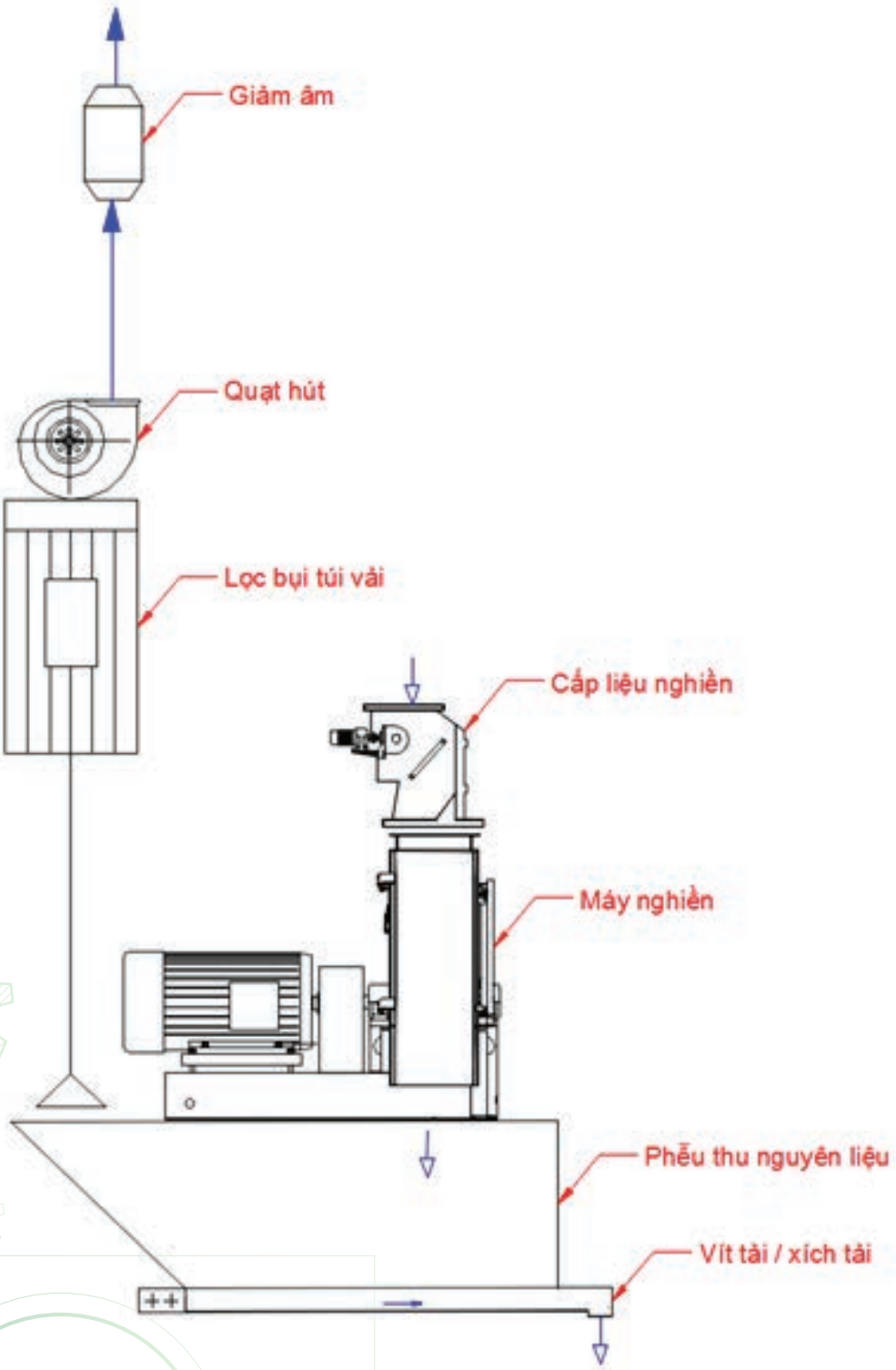
CỤM THIẾT BỊ PHỄU - XÍCH TẢI/VÍT TẢI

SƠ ĐỒ QUI TRÌNH HỆ THỐNG NGHIỀN NGUYÊN LIỆU



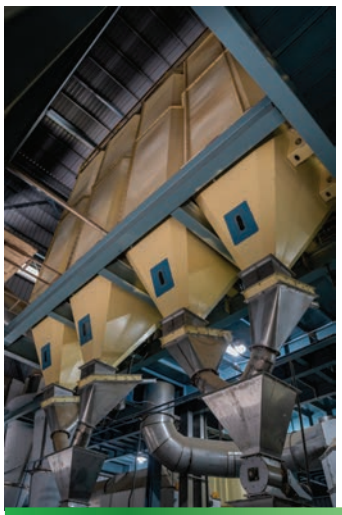
ẠT HÚT





NGUYÊN LÝ

+ Các loại nguyên liệu khác nhau từ bin chứa qua thiết bị vận chuyển(vít, xích tải, cửa xả...) đi xuống hệ thùng cân theo định mức yêu cầu.
+ Nguyên liệu sau khi cân sẽ đi xuống bin chứa trước trộn chờ trộn.
+ Nguyên liệu xả từ bin vào trong máy trộn, quá trình trộn bắt đầu.
+ Khi nguyên công trộn hoàn thành, nguyên liệu được xả xuống phễu chứa dưới máy trộn, xích tải / vít tải lắp dưới phễu sẽ đưa nguyên liệu đã trộn sang công đoạn tiếp theo
+ Trong quá trình trộn, có thể thêm phụ gia và các nguyên liệu khác qua cân để mix





HỆ THỐNG BIN CHỨA





PHỄU CÂN BẰNG TRẠM CÂN

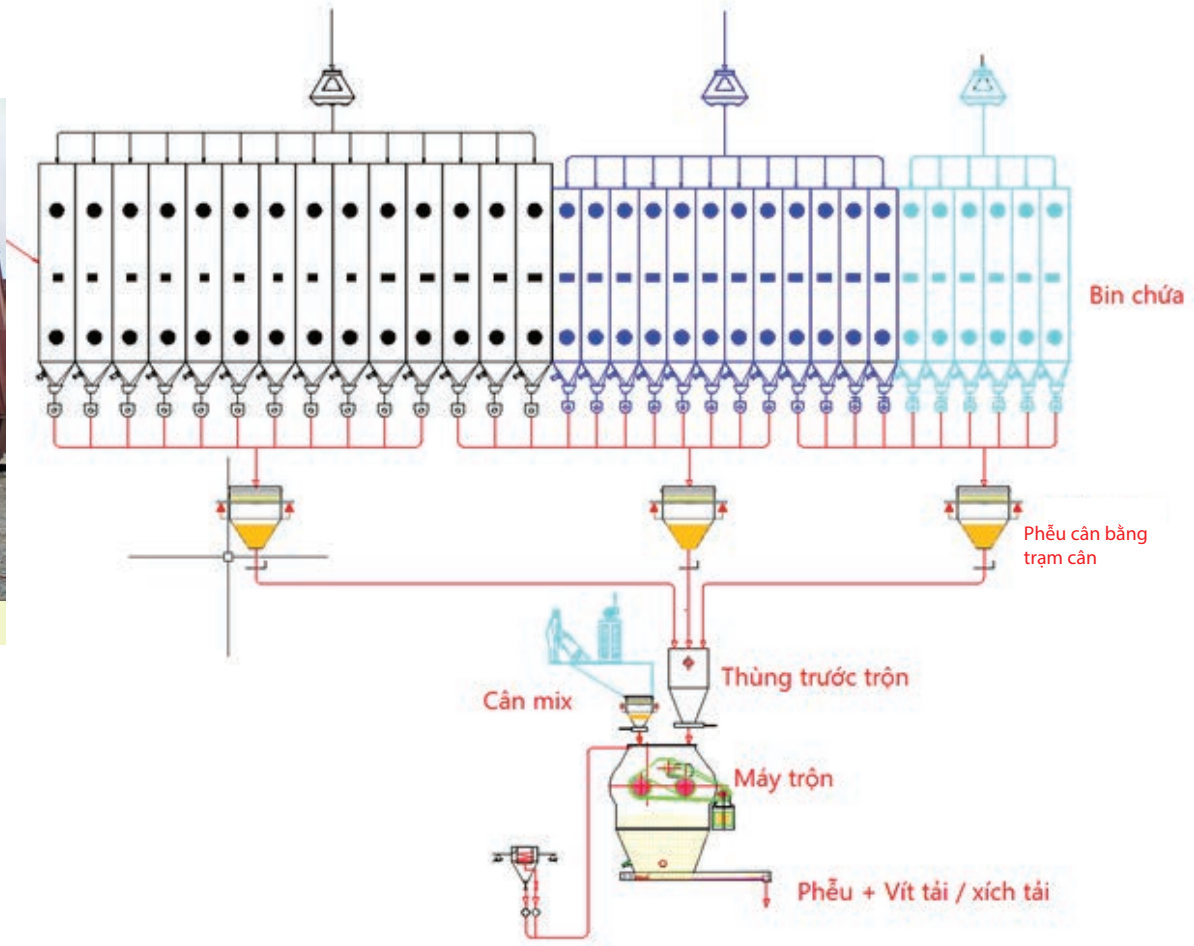


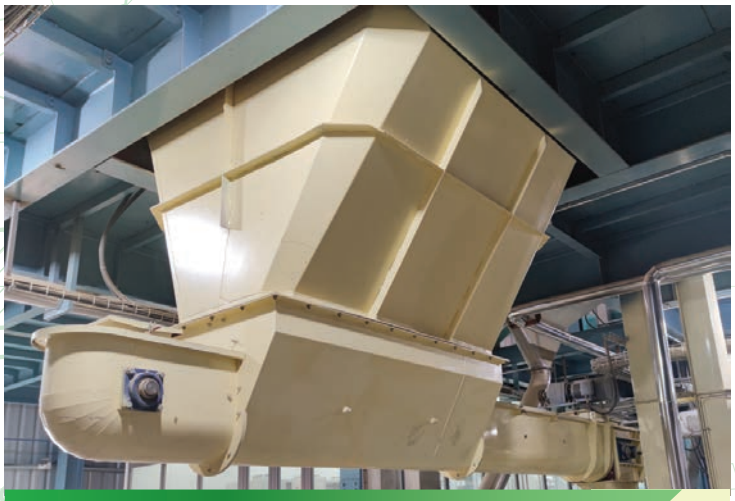
CỤM MÁY TRỘN

SƠ ĐỒ QUI TRÌNH HỆ THỐNG BIN CHỨA - TRỘN



BIN SẮT - INOX





CỤM THIẾT BỊ SAU TRỘN - XÍCH TẢI - VÍT TẢI

HỆ THỐNG ÉP VIÊN/ÉP ĐÙN

NGUYÊN LÝ

+ Nguyên liệu sau công đoạn trộn điều tiết xuống máy ép viên (đùn viên) bằng biến tần
+ Nguyên liệu được làm chín và hồ hóa bằng máy trộn ẩm, máy ủ rồi đi xuống công đoạn ép viên/đùn viên
+ Tại đây viên được hình thành ở nhiệt độ và độ ẩm cao, kích thước hình dáng theo yêu cầu
+ Với những sản phẩm cần kích thước mảnh nhỏ, viên cần thêm công đoạn bẻ mảnh
+ Qua công đoạn làm nguội, sấy và rút ẩm đảm bảo việc bảo quản hết vòng đời sản phẩm



HỆ THỐNG BIN CHỨA

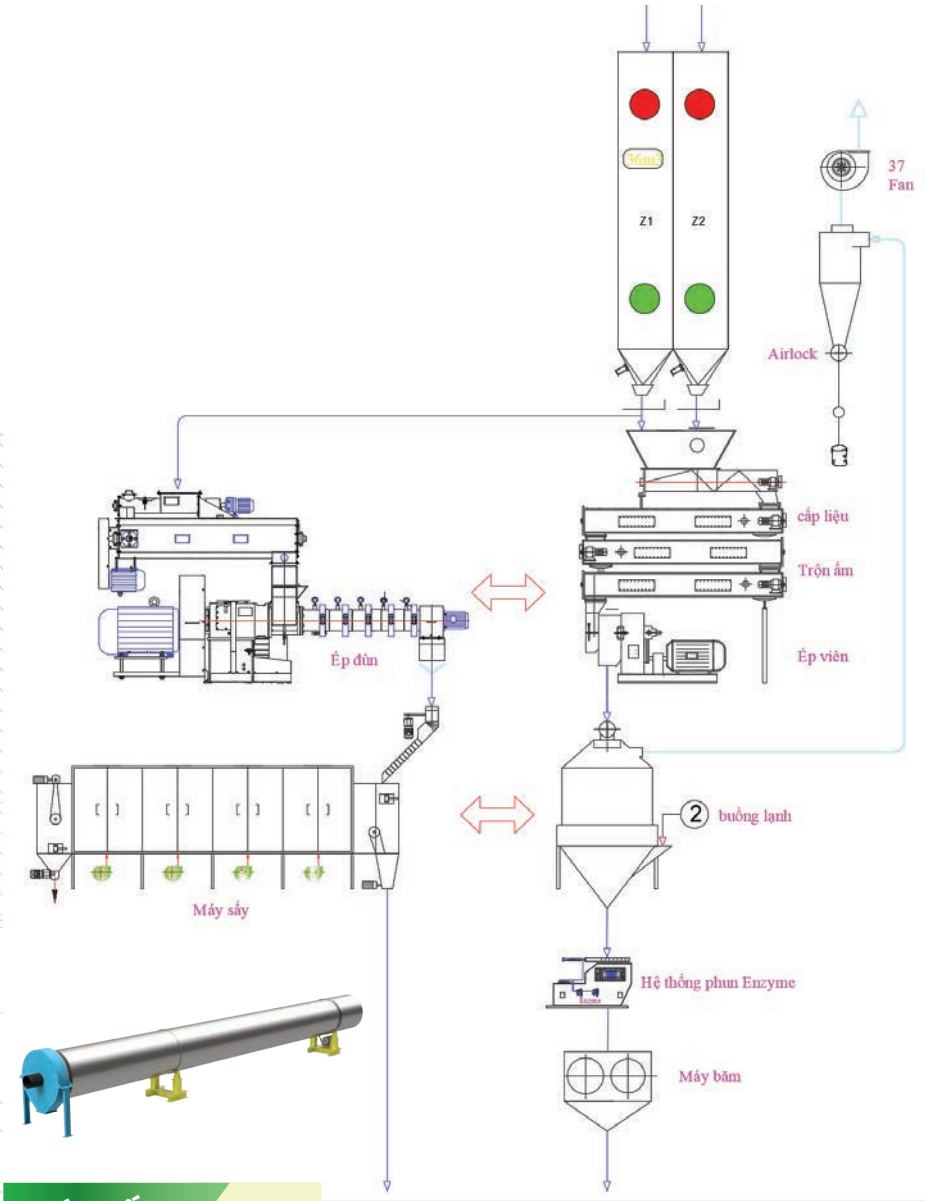


MÁY ÉP ĐÙN



COOLER (BUỒNG LẠNH)

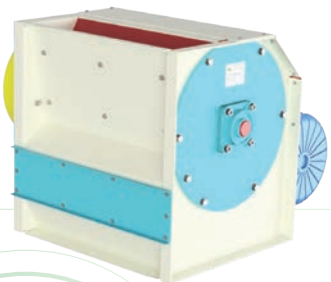
SƠ ĐỒ QUI TRÌNH HỆ THỐNG ÉP VIÊN/ÉP ĐÙN





CYCLON

MÁY SẤY



MÁY BĂM



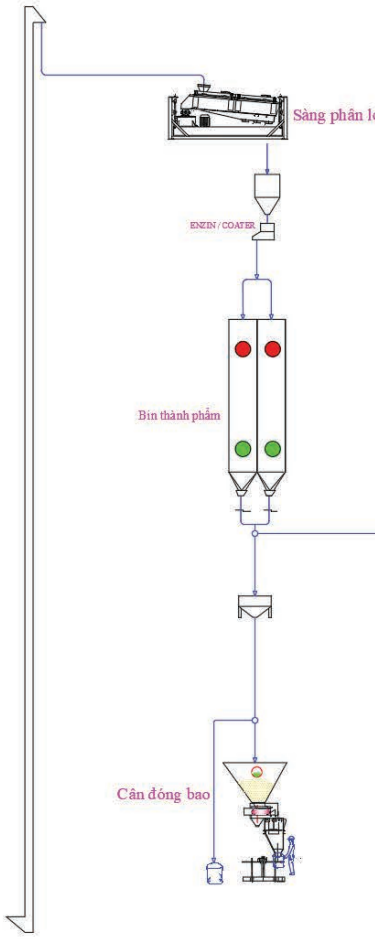
CẤP LIỆU

SÀNG PHÂN LOẠI

NGUYÊN LÝ

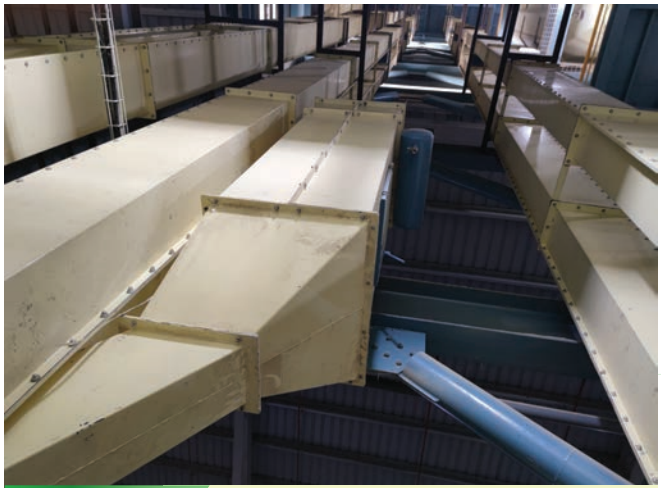
+ Sau công đoạn sấy, làm nguội và rút ẩm viên
+ Sản phẩm có chứa bột và kích thước khác nhau
+ Qua công đoạn phân viên, sản phẩm theo yêu cầu được chứa trong bin chứa
+ Tùy thuộc vào yêu cầu sản phẩm có thể qua xử lý công đoạn bao dầu hoặc phun phụ gia
+ Sản phẩm cuối cùng được đóng bao qua công đoạn cân đóng bao hoặc xuất thông qua xe bồn

SƠ ĐỒ QUI TRÌNH HỆ THỐNG





SÀNG LẮC LỌC VIÊN THÀNH PHẨM



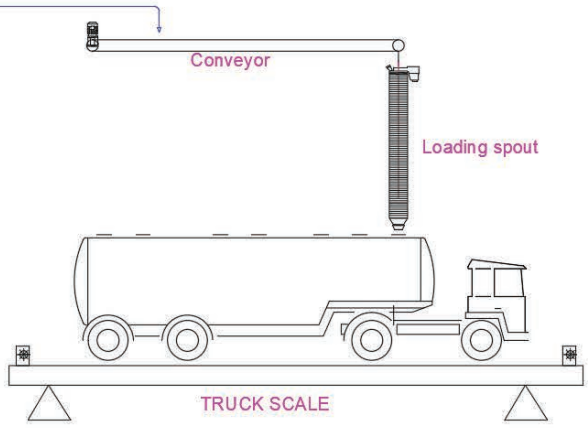
GẦU TẢI





ĐẦU GẦU TẢI

ĐÓNG BAO THÀNH PHẨM





HỆ THỐNG BIN CHỨA



CỤM PHỄU CÂN - MÁY KHÂU BAO - BĂNG TẢI

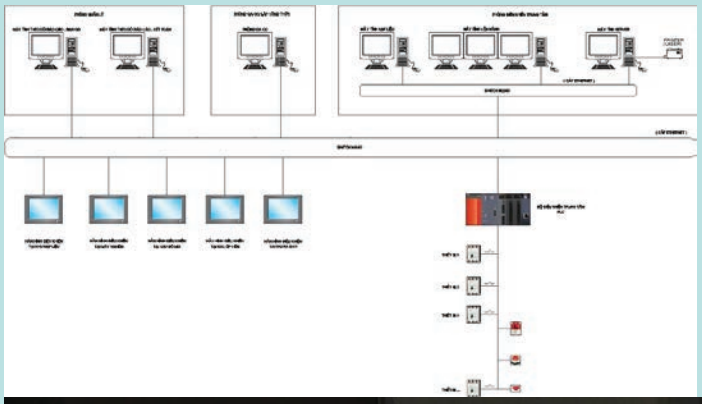


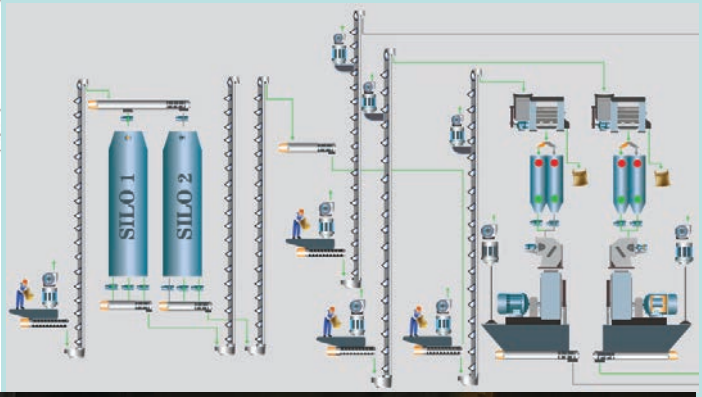
VÒI XẢ NGUYÊN LIỆU (Truck loading spouts)

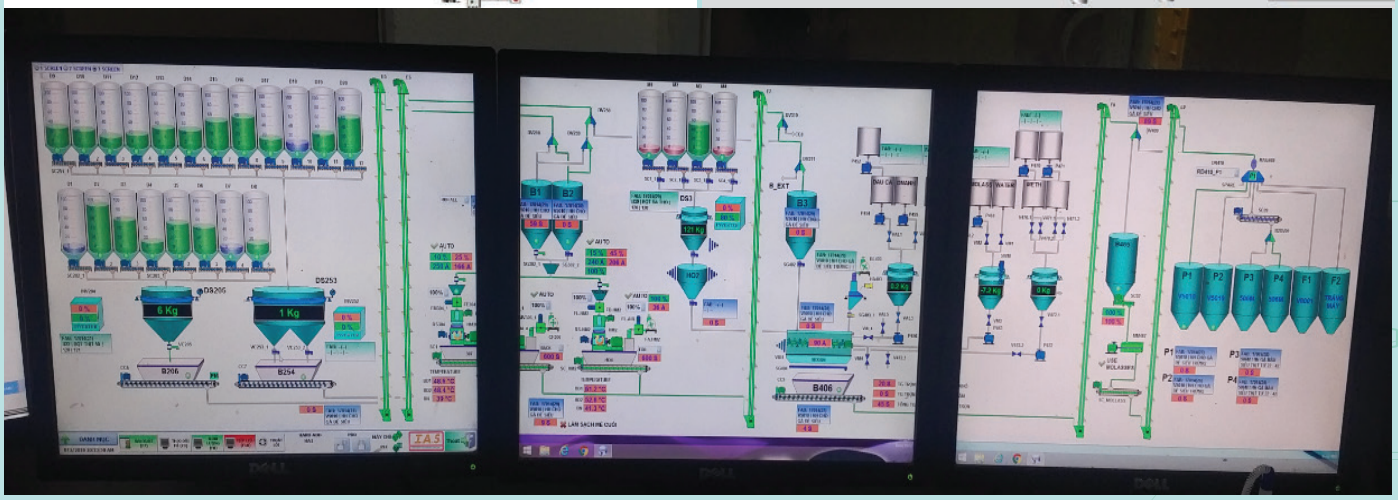
Thông tin sản phẩm:
+ Vật liệu: SUS/SS400
+ Kích thước: Tùy chỉnh theo yêu cầu khách hàng.
+ Điều khiển: Auto/Manual
+ Ứng dụng: Xả nguyên liệu từ Bin chứa xuống xe thùng kín/thùng hở
+ Nguyên liệu vận chuyển: Dạng viên/dạng bột
+ Công suất: 20-60T/h (Tùy chỉnh theo yêu cầu)
+ Nhiệt độ làm việc: < 50°C

PHẦN MỀM TỰ ĐỘNG HÓA CHO NHÀ MÁY TACN

1. CẤU HÌNH HỆ THỐNG VÀ GIAO DIỆN







3. TÍNH NĂNG BÁO CÁO

- BÁO CAO THEO THỜI GIAN
- BÁO CÁO THỐNG KÊ NGUYÊN LIỆU ĐÃ SỬ DỤNG THEO THỜI GIAN
- BÁO CÁO CHI TIẾT THEO NGÀY
- BÁO CÁO TỔNG HỢP THEO SẢN PHẨM



2. TÍNH NĂNG HỆ THỐNG

Phần mềm trung tâm

Dây chuyền được chia thành các công đoạn chính:

- Công đoạn nạp liệu
- Công đoạn nghiền
- Công đoạn phối trộn
- Công đoạn Ép viên
- Công đoạn đóng bao

Phân quyền truy cập phần mềm

- Nhóm Admin
- Nhóm Tạo công thức - Nhóm người vận hành
- Nhóm xem báo cáo.

Chức năng chi tiết của phần cân tự động

- Đặt được nhiều nguyên liệu trong 1 trạm cân
- Dự trù được phần nguyên liệu
- Tùy chỉnh sai số cân
- Phân quyền

Phần lưu dữ liệu vận hành (Ghi log)



ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC

HAAN I&M CO., LTD





HỢP TÁC PHÁT TRIỂN

Cùng với sự nhiệt tình, tỉ mỉ, hết mình vì công việc cũng như kiến thức chuyên sâu về ngành từ những cán bộ kỹ thuật của Hà An làm tăng thêm sự tin tưởng từ những đối tác - khách hàng.



Công ty TNHH Chế tạo và Kinh doanh máy công nông nghiệp Hà An

Thành lập 2009, trải qua hơn 12 năm xây dựng và phát triển
Chúng tôi mong muốn mang lại những giá trị bền vững cho khách hàng và góp phần phát triển nền chăn nuôi hiện đại tại Việt Nam

HAAN I&M CO., LTD

Công ty TNHH chế tạo và kinh doanh máy công nông nghiệp Hà An
HA AN INDUSTRY AGRYCULTURE MACHINE BUSINESS AND MANUFACTURE COMPANY LIMITED

0243 996 7555
www.haanpat.com
maycongnong@gmail.com
Lô CN1c - Cụm công nghiệp Quất Động - Huyện Thường Tín - TP Hà Nội